

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 235/2021/TLST-DS ngày 15 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện. Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn: Bà B**– Sinh năm 1973.

Trú tại: Thôn Hà Lâm 2, xã Thụy Lâm, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

* **Bị đơn: Bà N**- Sinh năm 1964.

Trú tại: Số 100 phố Nguyên Khê, xã Nguyên Khê, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Bà N xác nhận còn nợ bà B tổng cộng cả nợ gốc và nợ lãi tính đến ngày 28/3/2022 là 788.040.000 đồng (Bảy trăm tám mươi tám triệu, không trăm bốn mươi nghìn đồng). Trong đó khoản tiền nợ gốc là 283.000.000 đồng (Hai trăm tám mươi ba triệu đồng), khoản tiền nợ lãi là 505.040.000 đồng (Năm trăm linh năm triệu, không trăm bốn mươi nghìn đồng).

+ Các bên thống nhất phương án trả nợ theo lộ trình như sau:

- Ngày 30/6/2022 thanh toán toàn bộ khoản tiền nợ gốc là 283.000.000 đồng (Hai trăm tám mươi ba triệu đồng).

- Ngày 30/9/2022 thanh toán số tiền 252.520.000 đồng (Hai trăm năm mươi hai triệu, năm trăm hai mươi nghìn đồng) tiền nợ lãi.

- Ngày 30/12/2022 thanh toán số tiền 252.520.000 đồng (Hai trăm năm mươi hai triệu, năm trăm hai mươi nghìn đồng) tiền nợ lãi.

+ Về án phí:

- Bà N tự nguyện chịu 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Bà B tự nguyện chịu 7.760.800 đồng (Bảy triệu, bảy trăm sáu mươi nghìn, tám trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Đông Anh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thu Huyền

